



**PHÒNG GD&ĐT DIỄN CHÂU
TRƯỜNG MẦM NON DIỄN LIÊN**

CHỦ ĐỀ

NƯỚC VÀ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN

Thực hiện 3 tuần: Từ ngày 14/04 đến 02/05/2025

Giáo viên: Ngô Thị Xuân

KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ NƯỚC VÀ MỘT SỐ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN.

(Thời gian thực hiện: 3 tuần từ ngày 14 /4 đến 02/05 /2025)

+Nhánh 1: Nước và không khí. Thực hiện 01 tuần: Từ ngày 14/4 - 18/4

+Nhánh 2: Hiện tượng tự nhiên bốn mùa. Thực hiện 01 tuần: Từ ngày 21/4 - 25/4

+Nhánh 3: Bé biết gì về đất, đá, cát, sỏi. Thực hiện 01 tuần: Từ ngày 28/4 - 02/5

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
I. PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT		
1. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe		
MT10. Trẻ nhận ra những nơi như: Ao, hồ, nương nước, suối, bể chứa nước...là nơi nguy hiểm, không được chơi gần.	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng: - Những nơi nguy hiểm: Ao, hồ, nương nước, suối, bể chứa nước... - Kỹ năng phòng tránh đuối nước - GDKNS: Các vật dụng không an toàn; những nơi nguy hiểm; vận dụng một số hoạt động trong chương trình GDKNS POKI, STEAM...	Hoạt động đón trẻ . +Trò chuyện với trẻ về những nguy hiểm khi chơi với những đồ vật và nơi nguy hiểm. - Mọi lúc mọi nơi. +Giáo dục trẻ ở mọi hoạt động khi trẻ ở lớp.
b. Giáo dục phát triển vận động		
MT13. Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh	- Trẻ thực hiện tốt các động tác thể dục như: - Hô hấp: 1, 2 .- Tay: 2, 3 - Chân 1, 2 - Bụng: 1, 2 - Bật: 1, 2.	- Thể dục sáng: Trẻ tập các động tác thể dục kết hợp bài hát “ Cho tôi đi làm mưa với “ - Bài tập phát triển chung các động tác Tay 2, chân 2, bụng 2, bật 1.
MT17. Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp	Phát triển tố chất nhanh, mạnh, khéo của trẻ khi thực hiện bài tập tổng hợp: -Bật liên tục về phía trước - Bò chui qua cổng - Trèo lên xuống 5 gióng thang	- Hoạt động học -Bật liên tục về phía trước + TCVD :Kéo co - Trèo lên xuống 5 gióng thang +TCVD : Cướp cờ -Bò chui qua cổng

		+ TCVD. Trời nắng trời mưa.
II. PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC.		
a. Khám phá khoa học		
MT20. Trẻ quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật hiện tượng “Vì sao cây lại héo?”, “Vì sao lá cây bị ướt?”.	Khám phá sự vật, hiện tượng xảy ra xung quanh trẻ: - Sự vật: Người, đồ vật, con vật, cây cối... - Hiện tượng: Thời tiết theo mùa; ngày và đêm; mặt trời và mặt trăng; không khí; ánh sáng; nước; đất, đá, cát, sỏi...	- Hoạt động ngoài trời + Quan sát thời tiết + Quan sát cây cối, bồn hoa + Trò chuyện về các mùa và hiện tượng tự nhiên. - Mọi lúc mọi nơi.
MT22. Trẻ làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. Ví dụ: Pha màu/đường/muối vào nước, dự đoán, quan sát, so sánh.	Làm các thử nghiệm, quan sát, so sánh, phán đoán, nhận xét một số mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng gần gũi: - Tan - không tan - Nước đổi màu (Pha màu nước)	- Hoạt động ngoài trời : + Nước đổi màu + Thí nghiệm tan - không tan + Vật nổi - vật chìm - Hoạt động góc : - Xem tranh ảnh để phân biệt các nguồn nước sạch - nước bẩn - Mọi lúc mọi nơi + Giáo dục trẻ bảo vệ nguồn nước, tiết kiệm nước.
MT23. Trẻ nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng gần gũi.	Trẻ nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng gần gũi: - Vì sao trứng nổi, trứng chìm... - Vì sao nước có vị mặn, ngọt, chua...	
MT24. Trẻ thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau như: Xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện.	- Làm một số thí nghiệm - Quan sát, nhận xét và trò chuyện - Xem sách, tranh, ảnh, video...	
MT26. Trẻ phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu.	- Một số hiện tượng thời tiết theo mùa và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con người - Sự khác nhau giữa ngày và đêm, mặt trăng, mặt trời - Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với	Hoạt động học : + Bé biết gì về nước + Hiện tượng tự nhiên + Cát để làm gì ? - Hoạt động ngoài trời : + Quan sát thời tiết + Quan sát trời nắng

	cuộc sống con người, con vật và cây - Các nguồn nước trong môi trường sống; ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây; một số đặc điểm, tính chất của nước; nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước - Một vài đặc điểm, tính chất của đất, đá, cát, sỏi.	+ Làm các thí nghiệm về nước . -Hoạt động góc : + Xem tranh ảnh về các nguồn nước , các hiện tượng tự nhiên . -Mọi lúc mọi nơi
b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán		
MT32. Trẻ sử dụng các số từ 1 - 5 để chỉ số lượng và số thứ tự	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng. - Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5	- Hoạt động học: + Số 5 tiết 1 + Số 5 tiết 2 -Hoạt động góc. + Chơi với các đối tượng trong phạm vi 5 . +Chơi các bài tập trên sàn như : Xếp số tương ứng -Nhanh mắt nhanh tay ... - Mọi lúc mọi nơi +Cho trẻ tập viết số 5 trên bảng , đọc số và tô màu số 5.
MT40. Trẻ mô tả các sự kiện xảy ra theo trình tự thời gian trong ngày.	Nhận biết các buổi: Sáng, trưa, chiều, tối	- Mọi lúc mọi nơi - Trẻ nhận biết thời gian trong ngày.
LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ		
MT56. Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	Nghe, đọc một số bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò vè phù hợp với độ tuổi. Gió (Xuân Quỳnh); Trưa hè (Dạ Thảo); Mùa hè của em (Tuyết Hoa); Trăng sáng (Nhược Thủy); Mùa hạ tuyệt vời (Phạm Hưng Long); Ông mặt trời (Ngô Thị Bích Hiền) Chị gió (Đoàn Vị Thượng); Nước (Vương Trọng); Mưa (Nguyễn Diệu)	-Hoạt động học: + Thơ “ Bốn mùa ở đâu” (Cao Xuân Sơn) + Ông mặt trời ((Ngô Thị Bích Hiền) -Hoạt động góc : + Trăng sáng (Nhược Thủy) + Mưa hoa (Đặng Vương Hùng) -Hoạt động chiều : + Đồng dao “ Trời mưa , trời gió “

		-Mọi lúc mọi nơi + Chì gió (Đoàn Vị Thượng) +Nước (Vương Trọng) + Mưa (Nguyễn Diệu)
MT57. Trẻ kể chuyện có mở đầu, kết thúc.	Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp độ tuổi; kể lại truyện đã được nghe; đóng kịch -Giọt nước tí xíu (Nguyễn Linh); Đám mây đen xấu xí (Nguyễn Văn Thắng); Cô mây (Nhược Thủy); Hồ nước và đám mây (Suu tâm)...	- Hoạt động học + Giọt nước tí xíu (Nguyễn Linh) -Hoạt động góc : -Truyện “Cô mây “ (Nhược Thủy) + Đám mây đen xấu xí (Nguyễn Văn Thắng) -Mọi lúc mọi nơi + Hồ nước và đám mây (Suu tâm)...
MT58. Trẻ bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện.		
IV. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội		
MT80. Trẻ không để tràn nước khi rửa tay; tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng	Tiết kiệm điện, nước	-Hoạt động học. + GD tiết kiệm nước cho trẻ. - Hoạt động vệ sinh : + Sử dụng tiết kiệm nước khi rửa tay , đi vệ sinh -Mọi lúc mọi nơi : + Giáo dục trẻ biết hành vi tốt và không tốt .
V. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ		
MT82. Trẻ chú ý nghe, thích thú (Hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc	Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (Nhạc thiếu nhi, dân ca); biểu lộ cảm xúc khi nghe các bài hát, bản nhạc... -Cho tôi đi làm mưa với (Hoàng Hà) - Bèo dạt mây trôi (Dân ca quan họ Bắc Ninh) - Mưa rơi (Dân ca Xá) - Tia nắng, hạt mưa (Lê Lâm) - Ánh trăng hòa bình (Nhạc Hồ Bắc, lời Mộng Lân) - Reo vang bình minh (Lưu hữu Phước) - Mưa bóng mây (Tô Đông Hải)	- Hoạt động học +NDKH: Nghe hát “ Mưa rơi “ +TCÂN : Ai nhanh nhất +NDTT:VĐTN”Cho tôi đi làm mưa “ +NDKH:Nghe hát “Tia nắng hạt mưa“ +TCAN: Vòng tròn tiết tấu +NDTT :VĐMMH “ Trời nắng trời mưa” -Biểu diễn văn nghệ nghe hát bài “ Tia nắng hạt mưa”

	- Khúc ca bốn mùa (Nguyễn Hải)...	
MT84. Trẻ vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (Vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).	Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát; vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát; sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu;	- Hoạt động học + NDTT: Dạy hát “Mùa hè đến” (Nguyễn Thị Nhung). +NDKH :Nghe hát “ Bèo dạt mây trôi “ +TCÂN :Tai ai tinh -NDTT :VĐTN “Cho tôi đi làm mưa “ NDKH :Nghe hát “Mưa rơi “ -TCAN : Ai nhanh nhất.
MT85. Trẻ lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc.	lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc; lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát... -Cho tôi đi làm mưa với (Hoàng Hà); Đêm sao (Văn Chung); Nắng sớm (Hàn Ngọc Bích); Mây và gió (Minh Quân); Mùa hè đến (Nguyễn Thị Nhung); Cháu vẽ ông mặt trời (Tân Huyền); Sau mưa (Lương Ngọc Hoàn); Trời nắng trời mưa (Đặng Nhật Mai); Biểu diễn cuối chủ đề.	- Hoạt động góc : +Cháu vẽ ông mặt trời +Trời nắng trời mưa - Mọi lúc mọi nơi + Nắng sớm +Đêm sao -Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề.
MT86. Trẻ lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát.		
MT87. Trẻ vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.	Sử dụng các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét. - Vẽ, tô màu cảnh mùa hè - Vẽ, tô màu chiếc ô - Vẽ cảnh quê em - Vẽ theo ý thích	- Hoạt động học + Vẽ ,tô màu cái ô - Hoạt động góc - Vẽ tô màu trời mưa -Vẽ cầu vồng -Vẽ đám mây , ông mặt trời. - Vẽ hồ nước HĐ chiều : + Vẽ tô màu cảnh mùa hè - HDNT: -Vẽ theo ý thích - Vẽ ông mặt trời, đám mây , vẽ mưa bằng phấn.

MT88. Trẻ làm lốm, đổ bột, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết.	Sử dụng các kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm có kích thước, hình dáng. - Nặn cái ô - Nặn cái phao bơi - Nặn cái cặp - Nặn đồ dùng bé thích...	-Hoạt động góc : +Nặn cái ô +Nặn cái cặp +Nặn cái phao bơi -Mọi lúc mọi nơi + Nặn ông mặt trời , đám mây ...
MT89. Trẻ xé, cắt theo đường thẳng, đường cong...và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.	Sử dụng các kỹ năng cắt, xé, dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng. - Xé, dán mây - Xé, dán mặt trời và những đám mây - Cắt, dán cầu vồng - Xé, dán bức tranh phong cảnh	- Hoạt động chiều +Xé dán mặt trời và những đám mây . -Hoạt động góc + Xé, dán bức tranh phong cảnh +Cắt dán mây -Hoạt động chiều + Cắt dán cầu vồng + Hoạt động nhóm + Vẽ , tô màu cảnh mùa hè
MT91. Trẻ phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.	Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm - Làm mưa ngũ sắc - Làm phao bơi	-Hoạt động góc +Làm mưa ngũ sắc bằng các nguyên liệu mở + Làm phao bơi. + Làm đồ dùng đồ chơi theo chủ điểm. +Làm chong chóng.
MT92. Trẻ thích thú ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (Về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.	Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, đường nét...	-Hoạt động góc : +Trẻ biết quan sát và nói lên được nhận xét của sản phẩm . -Trong hoạt động tạo hình.

